

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2026/HNGĐ – ST

Ngày 07 tháng 5 năm 2026

V/v: “*Tranh chấp nuôi con sau khi ly hôn*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – PHÚ THỌ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tân Khải Nhân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Thọ và bà Triệu Thị Hai;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Phú Thọ;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Xuân Tiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2025/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025 về việc “*Tranh chấp nuôi con sau khi ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2026/QĐXXST – HNGĐ ngày 01/4/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2026/QĐST – HNGĐ ngày 16/4/2026.

Nguyên đơn: Anh **Phùng Mạnh Khởi T**, sinh năm 1993 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Khu B, xã T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Chị **Xa Thị Q**, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Khu C, xã V, tỉnh Phú Thọ.

Hiện đang sinh sống và làm việc tại Đà Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]. Trong đơn khởi kiện đề ngày 08/10/2025 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn anh Phùng Mạnh Khởi T trình bày:

Tại Quyết định số 28/2024/QĐCNTTLH ngày 29/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đã công nhận:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Xa Thị Q và anh

Phùng Mạnh Khởi T; *Về con chung*: Giao cho chị Xa Thị Q được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phùng Tiến T1, sinh ngày 04/9/2022 kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu T1 thành niên; *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Q, mức cấp dưỡng là 3.000.000đ/tháng, cấp dưỡng theo tháng, kể từ tháng 09/2024 cho đến khi cháu T1 thành niên.

Ngày 11/02/2025, chị Q đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, sau khi chị Q đi làm, anh đã đón cháu T1 về nhà để chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay. Do đó, để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung anh yêu cầu Tòa án khu vực 7 – Phú Thọ tỉnh Phú Thọ: *Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; anh không yêu cầu chị Q phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.*

[2]. Về phía bị đơn chị Xa Thị Q: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Q vắng mặt nên chưa có lời trình bày.

[3]. Việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Phú Thọ:

[3.1]. Yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ đối với người thân thích của Bị đơn:

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 10/12/2025 của ông Xa Văn Q1 (bố đẻ chị Q) và Biên bản lấy lời khai ngày 09/01/2026 của bà Đinh Thị D (mẹ đẻ chị Q), ông Q1 và bà D trình bày: Chị Q thường xuyên liên lạc về nhà bằng điện thoại thông qua phần mềm gọi trực tuyến, gia đình đã thông báo các văn bản của Tòa án cho chị Q, tuy nhiên chị Q không về được theo yêu cầu của Tòa án, gia đình không biết được chính xác địa chỉ cụ thể của chị Q. Ông Q1, bà D đề nghị Tòa án lùi thời hạn giải quyết đến tháng 6/2026 khi chị Q về thăm gia đình sẽ tham gia việc giải quyết vụ án.

[3.2]. Việc cung cấp thông tin xuất, nhập cảnh của chị Xa Thị Q: Tại văn bản số 998/QLXNC – Đ1 ngày 26/12/2025 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh P đã thông báo: Chị Xa Thị Q xuất cảnh lần đầu ngày 11/02/2025, chưa có thông tin nhập cảnh.

[4]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Phú Thọ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, Nguyên đơn đã chấp hành là đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chấp hành chưa đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án:

Anh Phùng Mạnh Khởi T và chị Xa Thị Q chấm dứt quan hệ hôn nhân theo Quyết định số: 28/2024/QĐCNTTLH ngày 29/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Chị Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phùng Tiến T1. Ngày 11/02/2025, chị Q đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, cháu T1 được chị Q nhờ bố mẹ đẻ là ông Xa Văn Q1 và bà Đinh Thị D trông nom. Sau đó, anh Phùng Mạnh Khởi T đã đón cháu T1 về để nuôi dưỡng. Hiện cháu T1 sinh sống ổn định cùng với anh T, anh T có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều: 58, 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh Phùng Mạnh Khởi T.

Về án phí dân sự: Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về trình tự, thủ tục tố tụng: Anh T có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 7 – Phú Thọ thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với chị Q, căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 và điểm d khoản 1, 2 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung ngày 25/6/2025 (*dưới đây viết là Bộ luật tố tụng dân sự*) thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Phú Thọ.

Quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn đang làm việc Đài Loan, cố tình che giấu địa chỉ, Nguyên đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải. Vì vậy, Tòa án xác định đây là vụ án không hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, Bị đơn che giấu địa chỉ, vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 1, khoản 3, Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 7 – Phú Thọ xét xử vắng mặt Nguyên đơn, Bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Yêu cầu của Nguyên đơn: Anh Phùng Mạnh Khởi T yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 7 – Phú Thọ thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Phùng Tiến T1, sinh ngày 04/9/2022 cho anh nuôi dưỡng, anh T không yêu cầu chị Q phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng anh. Đối với yêu cầu này của Nguyên đơn, Hội đồng

xét xử thấy rằng:

Anh Phùng Mạnh Khởi T và chị Xa Thị Q chấm dứt quan hệ hôn nhân theo quyết định số 28/2024/QĐCNTTLH ngày 29/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Sau khi ly hôn, chị Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Phùng Tiến T1. Chị Q và cháu T1 chuyển về khu C, xã V, tỉnh Phú Thọ sinh sống cùng gia đình nhà ngoại.

Ngày 11/02/2025, chị Q đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan (*bút lục số 61*), cháu T1 được chị Q nhờ ông Xa Văn Q1 và bà Đinh Thị D (ông bà ngoại) chăm sóc một thời gian, sau đó ngày 09/03/2025, anh T đã đón cháu T1 về để trực tiếp nuôi dưỡng (*bút lục số 04*).

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu Nguyên đơn cung cấp các chứng cứ về điều kiện nuôi dưỡng con chung, đồng thời Tòa án cũng đã xác minh trực tiếp tại địa phương nơi Nguyên đơn đang sinh sống, kết quả như sau: Cháu Phùng Tiến T1 đang học tại Trường Mầm Non H, xã T (*bút lục số 20*), anh T có đủ điều kiện về vật chất, tinh thần để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phùng Tiến T1 (*bút lục số 74*). Đối với chị Xa Thị Q, hiện đang làm việc tại Đài Loan, theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 84 thì chị Q không còn đủ điều kiện về thời gian để “*trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con*”. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Phùng Mạnh K T là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phùng Mạnh Khởi T không yêu cầu chị Q phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng anh, chị Q cố ý che giấu địa chỉ, vắng mặt nên chưa có quan điểm trình bày. Căn cứ vào quy định tại Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự về phạm vi khởi kiện, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh T về việc không yêu cầu chị Q phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

Khi anh T và chị Q có yêu cầu thay đổi người nuôi con, cấp dưỡng nuôi con thì anh, chị có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ, việc khác theo quy định của pháp luật.

[2.2]. Yêu cầu Bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Xa Thị Q cố ý che giấu địa chỉ, vắng mặt nên chưa có lời trình bày. Phía gia đình chị Q đề nghị Tòa án xin lùi thời gian giải quyết đến tháng 6/2026 khi chị Q về Việt Nam thăm gia đình sẽ tham gia giải quyết vụ án. Theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì ngoài quyền, Bị đơn phải có nghĩa vụ có mặt theo yêu cầu của Tòa án, mặc dù được

tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị Q không có mặt, bên cạnh đó, pháp luật cũng không có quy định Tòa án phải lùi thời hạn giải quyết vụ án khi không có lý do chính đáng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu lùi thời hạn giải quyết vụ án của gia đình chị Q là phù hợp.

[3]. Về án phí: Anh T là Nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Anh T, chị Q có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5]. Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 58, 81, 82, 83, khoản 1, điểm b, khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng khoản 1, Điều 28, Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 khoản 4 Điều 147, khoản 1, khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238, khoản 1, Điều 273, điểm d, khoản 1, khoản 2 Điều 469 và khoản 1, 2 Điều 479 của BLTTDS năm 2015.
- Áp dụng điểm a, khoản 5, Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Phùng Mạnh Khởi T đối với chị Xa Thị Quỳnh . Thay đổi Người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao cháu Phùng Tiến T1 sinh ngày 04/9/2022 cho anh Phùng Mạnh K Trường trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T1 thành niên; chị Q không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.
2. **Án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Phùng Mạnh Khởi T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận ngày 03/11/2025, anh T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai số 0004709 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, nay được chuyển thành án phí.

3. **Về quyền kháng cáo:** Anh Phùng Mạnh Khởi T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ; Chị Xa Thị Q có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.
4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh + VKSND khu vực 7 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 7, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Văn Miếu + Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Tân Khải Nhân

